

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẠM TẤU  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST  
Ngày: 25-4-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Thào A Trư- Bí thư Đảng bộ xã Pá Lau, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái;
2. Ông Phạm Huy Lộ- Cán bộ hưu trí, trú tại tổ dân phố số 1, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ A Say- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:***  
Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phàng A K, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1977 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A D và bà Sùng Thị V; có vợ là Sùng Thị D và có 06 con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2018; bị tạm giam từ ngày 26 tháng 12 năm 2018, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Duy- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Phàng A C, sinh năm 2004; nơi cư trú bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan:* Sùng Thị D, sinh năm 1979; nơi cư trú bản H, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Mùa A Làng- Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19 tháng 12 năm 2019 có một phụ nữ gọi điện vào máy điện thoại của Phàng A C là con trai Phàng A K, nhờ C đưa điện thoại cho để nói chuyện với K, qua trao đổi trên điện thoại người phụ nữ này nói với K là nếu có cây, quả thuốc phiện thì mang sang thị trấn T, huyện T người phụ nữ này sẽ mua. Đến ngày 22 tháng 12 năm 2018, tại khu vực giáp ranh giữa xã C, huyện M, tỉnh Sơn La với xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái; Phàng A K phát hiện một nương trồng cây thuốc phiện đã bị nhổ một phần chỉ còn lại một ít cây thuốc phiện; K dùng tay nhổ số cây, quả thuốc phiện còn lại cho vào trong túi nilon màu trắng, sau đó cho vào bao tải sắc rằn màu trắng rồi mang bao cây, quả thuốc phiện này cất giấu ở một vị trí khác cách nương đã nhổ cây thuốc phiện khoảng 1km.

Đến khoảng 17 giờ, ngày 23 tháng 12 năm 2018, Phàng A K cùng con trai là Phàng A C cùng đi bộ sang huyện T, khi đi K có mang theo 01 bao tải xác rằn màu vàng cam, trên đường đi K rẽ vào chỗ giấu bao tải dựng cây quả thuốc phiện trước đó, bị cáo lấy bao tải màu vàng cam phủ kín lên bao tải chứa cây, quả thuốc phiện rồi đeo bao tải dựng cây, quả thuốc phiện sau lưng; tiếp đó bị cáo cùng C đi theo đường mòn sang huyện T. Khi đi đến gần thị trấn T, K bảo C gọi điện thoại cho người phụ nữ đã gọi cho C ngày 19 tháng 12 để K nói chuyện, qua trao đổi trên điện thoại K thông báo cho người phụ nữ này là đã có cây, quả thuốc phiện bán, người phụ nữ trả lời là nếu mang đến thị trấn T thì sẽ mua với giá 150.000đồng/01kg. Đến khoảng 04 giờ, ngày 24 tháng 12 năm 2018 khi K và C đang đi tìm người phụ nữ đã gọi điện thoại trước đó để bán cây, quả thuốc phiện thì bị Công an huyện Trạm Tấu phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bao tải xác rằn màu trắng, có dây đeo tự chế phía trên bao tải màu trắng phủ 01 bao tải xác rằn màu vàng cam; bên trong bao tải màu trắng có một bao nilon màu trắng, bên trong có chứa cây, quả thuốc phiện; 01 điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng; 01 con dao; 01 đèn pin; 01 túi vải màu đen.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu lập biên bản mở niêm phong và niêm phong lại vật chứng, tiến hành tách riêng phần quả với phần thân cây. Phần quả cây còn tươi màu xanh với nhiều hình dạng kích thước khác nhau được niêm phong vào hộp giấy cát tông hình chữ nhật và gửi đi giám định; số thân cây còn lại, các bao tải xác rằn, bao

nilon được cho vào thùng cát tông niêm phong ban đầu giao cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trại Tầu bảo quản theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 28/GĐMT ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Số quả cây có màu xanh thu giữ của Phàng A K có tổng khối lượng là: 1700gam (*một nghìn bảy trăm gam*).

- 700 gam trích từ 1700 gam quả cây có màu xanh gửi giám định là quả cây Thuộc phiên.

Thuộc phiên và các chế phẩm từ thuộc phiên nằm trong Danh mục II, STT: 398, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS-TT ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trại Tầu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Phàng A K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 24 tháng 12 năm 2018 bị cáo mang cây, quả thuộc phiên đến thị trấn Trại Tầu mục đích để bán cho một phụ nữ không quen biết, nhưng đã trao đổi trên điện thoại trước đó, thì bị bắt quả tang.

Người có quyền lợi liên quan anh Phàng A C trình bày: Chiếc điện thoại di động màu đen, loại cảm ứng mà cơ quan Công an thu giữ là của anh, việc Phàng A K sử dụng điện thoại liên lạc mua bán cây, quả thuộc phiên anh không biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho anh chiếc điện thoại này.

Người đại diện hợp pháp của Phàng A C, bà D trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc điện di động màu đen, loại cảm ứng mà cơ quan Công an đã thu giữ cho C.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K từ 02 (*hai*) năm 03 tháng đến 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) hộp giấy cát-tông màu vàng đã mở niêm phong; 01 (*một*) hộp giấy cát-tông có dán giấy màu trắng đã mở niêm phong; 01 (*một*) bao tải xác rắn màu trắng; 01 (*một*) bao tải xác rắn màu vàng cam; 01 (*một*) bao nilon màu trắng; 01(*một*) chiếc đèn pin màu đen, phần đầu màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (*một*) con dao nhọn, phần lưỡi bằng kim loại có đầu nhọn, một cạnh sắc, chuôi dao bằng nhựa màu trắng, vỏ bao dao bằng nhựa có dây đeo bằng vải; 01 (*một*) túi vải màu đen có dây đeo, đã cũ qua sử dụng; trả lại cho C 01 (*một*) điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tuy nhiên người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, không nghe và nói được tiếng phổ thông, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo là người có nhân thân tốt, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ để bán không lớn, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét trả lại cho Phòng A C chiếc điện thoại di động mà cơ quan Công an đã thu giữ khi bắt quả tang K.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì, nhất trí với lời bào chữa mà người bào chữa đã bào chữa cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đề bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tràm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 04 giờ 40 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2018 tại khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Phòng A K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1700 gam quả thuốc phiện tươi mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Với hành vi tàng trữ trái phép 1700 gam quả thuốc phiện tươi mà K đã thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo K là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép quả thuốc phiện tươi là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thu lợi bất chính.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi mua bán trái phép quả thuốc phiện mà bị cáo K thực hiện đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Theo đó việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo hiểu rõ được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đời sống xã hội. Song do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện và muốn kiếm lời bất chính nên bị cáo hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy; tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, khối lượng quả cây thuốc phiện bị cáo tàng trữ để bán trên mức khởi điểm không nhiều, bị cáo là người có nhân thân tốt. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 1700 gam quả thuốc phiện tươi thu giữ của bị cáo, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã lấy 700 gam làm mẫu vật giám định. Số quả thuốc phiện tươi còn lại là 1000gam được niêm phong vào hộp bìa cát tông niêm phong ban đầu. Ngày 27 tháng 12 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy toàn bộ số cây, quả thuốc phiện thu giữ của bị cáo sau khi đã lấy mẫu vật giám định. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu ra quyết định tiêu hủy là phù hợp nên cần được chấp nhận.

- Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, loại cảm ứng, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang Phàng A K, đây là vật bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; tuy nhiên chiếc điện thoại này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Phàng A C, việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, C không biết và không có lỗi. Vì vậy, cần trả lại cho C chiếc điện thoại di động này.

- Đối với: 01 (một) đèn pin màu đen, phần đầu màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) bao tải xác rắn màu trắng, 01 (một) bao tải xác rắn màu vàng cam; 01 (một) bao nilon màu trắng. Đây là những vật bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) con dao, phần lưỡi bằng kim loại có đầu nhọn, một cạnh sắc, chuôi dao bằng nhựa màu trắng, vỏ dao bằng nhựa có dây đeo bằng vải; 01 (một) túi vải màu đen có dây đeo đã cũ. Đây là những vật thuộc quyền sở hữu hợp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại những vật này. Xét thấy đây những vật này không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) hộp giấy cát- tông màu vàng đã mở niêm phong; 01 (một) hộp giấy cát- tông có giấy dán màu trắng đã mở niêm phong. Đây là những vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với Phàng A C là người đã đi cùng Phàng A K, tuy nhiên C không biết K mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trầm Thủy không khởi tố Phàng A C là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ đã liên lạc qua điện thoại để trao đổi mua bán quả thuốc phiện với Phàng A K, quá trình điều tra cơ quan điều tra không xác định tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phàng A K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 24 tháng 12 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho C 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng, số IMEI1: 356405000080961; số IMEI2: 3564000080979; điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy cát-tông màu vàng đã mở niêm; 01 (một) hộp giấy cát-tông có dán giấy màu trắng đã mở niêm phong; 01 (một) bao tải xác rắn màu trắng; 01 (một) bao tải xác rắn màu vàng cam; 01 (một) bao nilon màu trắng; 01(một) đèn pin màu đen, phần đầu màu đỏ, đã cũ, đã qua sử

dụng; 01 (một) con dao, phần lưỡi bằng kim loại có đầu nhọn, một cạnh sắc, chuôi dao bằng nhựa màu trắng, vỏ dao bằng nhựa có dây đeo bằng vải; 01 (một) túi vải màu đen có dây đeo, đã cũ qua sử dụng.

#### 4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục thuế huyện Trạm Tấu;
- Chi cục hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã L;
- Lưu hs, TA, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Lên**